TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/DS-ST.
Ngày: 20-5-2024
V/v Tranh chấp
Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Kim Anh

2. Ông Nguyễn Văn Tươi

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt

- *Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà,* ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 394/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng; tranh chấp Hợp đồng thế chấp tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Công ty TNHH Mua bán nợ G; địa chỉ trụ sở: Tầng 5 Khối E, Tòa nhà CH G, Số 20 C, Phường 12, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình L, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ; ông Lê Đăng H, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ; cùng địa chỉ: Tầng 4, Số 112 P, quận H, thành phố Đà Nẵng.

+ Bị đơn: Ông Phan Duy Q, sinh năm: 1986; địa chỉ: Khối G, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/11/2023 của Công ty TNHH Mua bán nợ G và những lời khai tiếp theo, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Đình L trình bày:

Vào ngày 22/3/2023 giữa Ngân hàng TMCP VNTVvà ông Phan Duy Q có ký Hợp đồng tín dụng số LN2203075316422 với nội dung vay số tiền: 500.600.000 đồng; Mục đích vay: thanh toán tiền mua xe oto; thời hạn vay 96 tháng; Lãi suất: lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân 9,3%/năm cố định 12 tháng đầu; hết thời hạn vay trên, lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh 3 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm. Lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh công biên độ 3,6%/năm. Thời hạn trả tiền gốc, lãi vay: vào ngày 15 hàng tháng

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 chiếc xe ôtô con, nhãn hiệu HONDA mang BKS 92A-280.34, Giấy đăng ký xe ôtô số 92010774 thuộc quyền sở hữu của ông Phan Duy Q theo Hợp đồng thế chấp số LN2203075316422 ngày 22/3/2022 giữa Ngân hàng TMCP VNTVvà ông Phan Duy Q

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông Q đã trả cho Ngân hàng một phần tiền gốc và lãi. Từ 6/2022 đến nay, ông Q không trả cho Ngân hàng bất cứ khoản nào, vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận.

Ngày 30/6/2023, Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) và Công ty TNHH Mua bán nợ G đã ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB và phụ lục đính kèm. Theo đó, VP Bank đồng ý bán và Công ty G đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng vay là ông Phan Duy Q bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay.

Nay Công ty TNHH Mua bán nợ G yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan Duy Q phải trả lại cho Công ty số tiền còn nợ tổng cộng 640.642.556đ. Trong đó, nợ gốc: 488.453.941đ; nợ lãi 152.188.615đ và tiếp tục tính lãi suất theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng.

Ngoài ra, ông Luyến không trình bày gì thêm.

Bị đơn, ông Phan Duy Q đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm

sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Phan Duy Q phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền còn nợ tổng cộng là 640.642.556đ. Trong đó, nợ gốc: 488.453.941đ; nợ lãi 152.188.615đ và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản giữa nguyên đơn Công ty TNHH Mua bán nợ G và bị đơn ông Phan Duy Q. Bị đơn có HKTT tại địa chỉ: khối G, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Phan Duy Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét hợp đồng cho vay giữa Ngân hàng TMCP VNTVvà ông Phan Duy Q:

Vào ngày 22/3/2023 giữa Ngân hàng TMCP VNTVvà ông Phan Duy Q có ký Hợp đồng tín dụng số LN2203075316422 với nội dung vay số tiền: 500.600.000 đồng; Mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ôtô; thời hạn vay 96 tháng; Lãi suất: lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân 9,3%/năm cố định 12 tháng đầu; lãi suất của toàn bộ dư nợ vay phát sinh nêu trên sẽ do VCCB quyết định điều chỉnh theo định kỳ 3 tháng/lần kể từ tháng 13, với mức lãi suất bằng lãi suất cơ sở của VCCB tại thời điểm điều chỉnh+ biên độ 3,99%/năm.

Ông Phan Duy Q đã thực hiện việc rút vốn tại VPBank với tổng số tiền là 500.600.000 *(Năm trăm triệu, sáu trăm nghìn đồng)* theo Giấy đề nghị giải ngân ngày 22/3/2023.

Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho các khoản vay nêu trên, ông Phan Duy Q đã ký với VPBank Hợp đồng thế chấp số LN2203075316422 ngày 22/3/2023, tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ôtô con, nhãn hiệu HONDA mang BKS 92A-280.34, Giấy đăng ký xe ôtô số 92010774 thuộc quyền sở hữu của ông Q.

HĐXX xét thấy: Mặc dù ông Q đã được triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, chứng tỏ ông là người coi thường pháp luật, cố tình trốn

tránh. Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: ông Q đã nhận số tiền vay 500.600.000đ từ Ngân hàng TMCP VNTVchuyển vào tài khoản ngày 22/3/2023. Ông Q đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 12.146.059 đồng. Như vậy, có cơ sở xác định ông Q còn nợ tiền của Ngân hàng với số tiền nợ gốc là 488.453.941đ và các khoản lãi kèm theo.

[2.2] Về quyền đòi nợ: Công ty TNHH Mua bán nợ G có ký hợp đồng mua bán nợ số 3-30/62023/GLX-VPB với Ngân hàng TMCP VNTVvào ngày 30/6/2023, theo đó bên mua nợ được kế thừa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của chủ nợ đối với khoản nợ đã mua theo đúng hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm. Tại Phụ lục hợp đồng mua bán nợ ngày 21/9/2023 giữa Ngân hàng TMCP VNTVvà Công ty TNHH Mua bán nợ G có nội dung chi tiết khoản nợ mua bán thể hiện, khách hàng Phan Duy Q, hợp đồng cho vay số LN2203075316422 ngày 22/3/2022 đã được Công ty TNHH Mua bán nợ G mua lại. Do đó, việc Công ty TNHH Mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu ông Phan Duy Q trả nợ vay cho Công ty TNHH Mua bán nợ G là có căn cứ.

Từ các căn cứ trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Q phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G với số tiền tổng cộng là: 640.642.556đ. Trong đó, nợ gốc: 488.453.941đ; nợ lãi 152.188.615 và tiếp tục tính lãi suất theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 chiếc xe ôtô con, nhãn hiệu HONDA mang BKS 92A-280.34, Giấy đăng ký xe ôtô số 92010774 thuộc quyền sở hữu của ông Q theo Hợp đồng thế chấp động sản sốLN2203075316422 ngày 22/3/2022 giữa Ngân hàng TMCP VNTV và ông Phan Duy Q

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 của BLTTDS; Điều 463, Điều 466, Điều 468 BLDS; khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức các tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Mua bán nợ G đối với ông Phan Duy Q về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản.

Buộc ông Phan Duy Q phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền nợ vay tổng cộng là: 640.642.556đ. Trong đó, nợ gốc: 488.453.941đ; nợ lãi 152.188.615đ (lãi suất tính đến ngày 20/5/2024 và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP VNTVvà ông Phan Duy Q).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 xe ôtô con, nhãn hiệu HONDA mang BKS 92A-280.34, Giấy đăng ký xe ôtô số 92010774, số khung RLHGN2687NY100016, số máy L15ZC2000043 theo Hợp đồng thế chấp số LN2203075316422 ngày 22/3/2022 giữa Ngân hàng TMCP VNTV– Chi nhánh Đà Nẵng và ông Phan Duy Q.

Trường hợp ông Phan Duy Q không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G thì Công ty TNHH Mua bán nợ G có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

[2] Về án phí: ông Phan Duy Q phải chịu 29.625.000đ tiền án phí DSST. Hoàn trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.587.000đ (mười ba triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014106, ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự**.**

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân